TÒA ÁN NHÂN DÂN TP THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 271 /2018/ HS-ST
Ngày 23 tháng 7 năm 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quý My

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Xuân Thiêm;
2. Bà Nguyễn Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân – Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 259/2018/ HSST ngày 18 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 268 /2018/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Đặng Minh Tg, sinh ngày 26/5/1995

ĐKHKTT: Xóm B, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: không. Con ông Đặng Văn N, sinh năm 1971 (đã chết); con bà Lê Thị T, sinh năm 1972. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình, chưa có vợ; có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 55/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 5 năm tù về tội "Mua bán người". Bị cáo được đặc xá theo giấy chứng nhận số 825/GCNĐX ngày 31/8/2015 của Trại giam Xuân Nguyên, Tổng cục VIII Bộ công an.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/4/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng:**

1. Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1992, có mặt;
HKTT: xóm C, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Anh P, sinh năm 1978, có mặt;
HKTT: xóm T, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

***Người chứng kiến:**
Bà Vũ Kim T, sinh năm 1966, vắng mặt;
HKTT: xóm B, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 21/4/2018, tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại nhà của Đặng Minh Tg, sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: xóm B, xã S, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên có một số đối tượng liên quan đến mua bán ma túy. Khi Tổ công tác đến nơi phát hiện 03 nam thanh niên, người thứ nhất khai tên Đặng Minh Tg (có lai lịch địa chỉ như trên), người thứ hai là Trần Anh P, sinh năm 1978, trú tại xóm T, xã S, thành phố TH và người thứ ba khai tên là Đặng Văn Q, sinh năm 1992, trú tại xóm C, xã S, thành phố TH. Tổ công tác kiểm tra người Tg phát hiện tại cạp quần Tg đang mặc có 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng. Kiểm tra người P và Q không thu giữ gì. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Minh Tg, thu giữ niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ của Tg số tiền 200.000 đồng.

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 21/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng Minh Tg, kết quả thu giữ: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ở dưới đệm trong phòng ngủ, 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng ở dưới gầm giường trên nền nhà trong phòng ngủ, 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng nghi ma túy ở trong khe tủ trong phòng ngủ, 01 xi lanh nhựa loại 3cc đã qua sử dụng ở tại góc bếp.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng các gói chất bột màu trắng thu của Đặng Minh Tg như sau:

+ 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng thu ở cạp quần Thắng đang mặc có khối lượng 0,133gam (ký hiệu T1).

+ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng thu giữ dưới đệm trong phòng ngủ của Thắng có khối lượng 0,167gam (ký hiệu T2).

+ 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng thu giữ dưới gầm giường trên nền nhà trong phòng ngủ của Thắng có khối lượng 0,03gam (ký hiệu T3).

+ 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng thu giữ trong khe tủ trong phòng ngủ của Thắng có khối lượng 0,039gam (ký hiệu T4).

Tại bản kết luận giám định số 606/KL-PC54 ngày 26/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Số chất bột mầu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1, T2, T3, T4 gửi giám định đều là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là: 0,369 gam.

Tại Cơ quan điều tra Tg khai nhận: Tg là người nghiện ma túy, khoảng 20 giờ ngày 20/4/2018 Thắng đến khu vực gần Ga Đồng Quang, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên gặp một người đàn ông tên M và hỏi mua của M 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng, sau đó mang về sử dụng một phần, phần còn lại Tg chia ra thành nhiều gói nhỏ để bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ ngày 21/4/2018 khi Tg đang ở nhà thì có Đặng Văn Q và Trần Anh P đến hỏi mua ma túy, Tg đồng ý và nhận tiền của P và Q mỗi người 100.000 đồng và đưa cho Q và P mỗi người một gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa Heroine. Q và P có xin phép Tg cho cả hai sử dụng ma túy tại nhà của Tg, Tg đồng ý. Khi Q, P vừa sử dụng ma túy tại phòng ngủ nhà của Tg xong thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hi ện bắt quả tang. Ngoài ra, Tg còn khai nhận khoảng 16 giờ ngày 20/4/2018 Tg còn bán cho Q và P mỗi người một gói ma túy với giá 100.000 đồng một gói, sau khi bán ma túy xong Tg cho Q và P sử dụng ma túy tại phòng ngủ của mình, ngoài những lần bán ma túy cho P, Q đã nêu trên, Tg còn nhiều lần bán ma túy cho Q, P và nhiều người khác nhưng Tg không nhớ cụ thể.

Đặng Văn Q và Trần Anh P khai nhận: P và Q đã nhiều lần mua ma túy của Tg để sử dụng. Lần gần nhất là khoảng 10 giờ ngày 21/4/2018 Q và P đến nhà Tg mua mỗi người một gói Heroine hết 100.000đ. Sau đó Q và P hỏi Tg cho sử dụng ma túy tại phòng ngủ nhà Tg thì được Tg đồng ý. Q, P cho Heroine và nước cất vào xi lanh và cùng nhau sử dụng hết số Heroine vừa mua của Tg. Khi vừa sử dụng ma túy xong thì bị tổ Công tác phát hiện, thu giữ vật chứng. Ngoài ra khoảng 16 giờ ngày 20/4/2018 Q và P có mua của Tg mỗi người một gói Heroine với giá 100.000 đồng và được Tg cho sử dụng tại phòng ngủ của Tg.

Lời khai nhận của Đặng Minh Tg, Đặng Văn Q và Trần Anh P phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét; Biên bản cân xác định trọng lượng, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường, lời khai, bản tự khai của người làm chứng, người chứng kiến .

Vật chứng của vụ án gồm: 200.000 đồng Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam; 04 (bốn) bì niêm phong ký hiệu T1, T2, T3, T4; 01 xi lanh nhựa loại 3cc

đã qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 265/CT-VKSTPTN ngày 15/6/2018, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đặng Minh Tg về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS và tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Minh Tg phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Đặng Minh Tg từ 8 năm đến 9 năm tù, phạt bổ sung 5 triệu đến 10 triệu đồng.

- Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Đặng Minh Tg từ 7 năm đến 8 năm tù.

- Áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành chung cho cả hai tội.

- Về vật chứng: Xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điều 47 Bộ luật hình sự.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng**:** Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 21/4/2018, tại nhà ở của Đặng Minh Tg tại xóm B, xã S, thành phố TH, Đặng Minh Tg đã có hành vi bán 02 gói ma túy với giá 200.000đ cho Đặng Văn Q và Trần Anh P. Sau đó Tg cho phép Q, P sử dụng số ma túy đã mua được tại phòng ngủ nhà của Tg. Khi Q và P vừa sử dụng ma túy xong thì bị t ổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm v ề ma túy Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang. Trước đó khoảng 16 giờ ngày 20/4/2018 Tg có bán cho Q và P mỗi người một gói Heroine với giá 100.000 đồng và cho sử dụng tại phòng ngủ của mình. Tiến hành khám xét trên người Tg và chỗ ở của Tg, Cơ quan Công an thu giữ 0,396 gam Heroine. Số Heroine này Tg đang tàng trữ với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Đặng Minh Tg về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 BLHS và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b, d khoản 2 Điều 256 BLHS là có căn cứ.

Nội dung Điều 251 BLHS quy định*:*

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 2 người trở lên;"

Nội dung Điều 256 BLHS quy định:

"1**.** *Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 2 năm đến 07 năm.*

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Đối với 2 người trở lên;"

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy mà còn làm phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội, bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố ý phạm tội, làm gia tăng tệ nạn ma túy ở địa phương. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng nhân thân đã bị xử phạt 05 năm tù về tội Mua bán người, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng đạo đức bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên hội đồng xét xử cũng xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS. Bị cáo phạm hai tội nên cần áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt buộc chấp hành chung cho cả hai tội.

Bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, nghề nghiệp không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

Vật chứng vụ án: 04 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, T3, T4; 01 xi lanh màu trắng bằng nhựa loại 3cc cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Cần truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng là tiền Tg bán ma túy cho Q và P vào hồi 16 giờ ngày 20/4/2018.

Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về hành vi sử dụng chất ma túy của Đặng Văn Q và Trần Anh P, cơ quan điều tra đã lập biên bản giáo dục nhắc nhở đối với hai đối tượng nên HĐXX không giải quyết tiếp.

Về nguồn gốc số ma tuý thu giữ, Tg khai mua của một người đàn ông không quen biết tên M vào khoảng 20 giờ ngày 20/4/2018 tại khu vực g ần ga Đồng Quang thuộc phường Quang Trung , thành phố Thái Nguyên . Ngoài ra Tg còn khai nhận đã nhiều lần bán ma túy cho Q và P nhưng không xác định được thời gian và số lượng ma túy cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Đặng Minh Tg 08 (tám) năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đặng Minh Tg.

Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Đặng Minh Tg 07 (bảy) năm tù về tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt buộc Đặng Minh Tg phải chấp hành chung cho cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2018.

Căn cứ vào Điều 329 BLTTHS Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước đối với Đặng Minh Tg số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng của Đặng Minh Tg do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bì niêm phong ký hiệu T1, T2, T3, T4 (bên trong có chứa chất ma túy), 01 xi lanh màu trắng bằng nhựa loại 3cc đã qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng số 284 ngày 014/6/2018 và ủy nhiệm chi số 65 lập ngày 07/6/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnhThái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tp. Thái Nguyên;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. Thái Nguyên;
- Chi cục THADS tp. Thái Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Quý My